TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **271/2017**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 22 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 309/2017/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: **Trần Thị Ngọc D**, sinh năm 1987.

Trú tại: ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: **Trần Lê H**, sinh năm 1988.

Trú tại: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ngọc D và anh Trần Lê H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) ***Về hôn nhân***: Chị Trần Thị Ngọc D và anh Trần Lê H thuận tình ly hôn.

b) ***Về con chung:*** Chị D được quyền tiếp tục nuôi con là Trần Đình S, sinh ngày 04/10/2014. Ghi nhận việc chị D không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Anh H không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc dạy dỗ con chung không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

c) ***Về tài sản chung và nợ chung:*** Hai bên khai không có nên không xét đến.

d) ***Án phí hôn nhân sơ thẩm***: Chị D tự nguyện nộp toàn bộ là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng). Số tiền án phí của chị D được trừ vào tiền tạm ứng án

phí đã nộp theo biên lai thu số 0010160 ngày 13/7/2017 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Châu Thành. Chị D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã B, D.
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Trương Thị Tiến